TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày:28.4.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Bá Lung

Bà Nguyễn Quỳnh Thơ

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số11/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/HSST – QĐ ngày 20.02.2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **N.T.T.TH**, (tên gọi khác: N.T.TH)– sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT: số 36B phố T, phường P, quận H, Thành phố H; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông N.V.T và bà Đ.T.H; có chồng là T.T.A; có 02 con sinh năm 2008 và 2012; Tiền án: có 01 tiền án: ngày 31/5/2018 – Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 09 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; tiền sự: 0; nhân thân:

- Ngày 23/9/2009 -Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 28 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. (Đã xóa án)

-Ngày 09/12/2019 – Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng khởi tố về tôi trộm cắp tài sản.

Danh chỉ bản số 523 lập ngày 21.9.2019 tại Công an quận Đống Đa; bị bắt tạm giam ngày 20/9/2019 – có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **N.S.T,** (tên gọi khác: không) – sinh năm: 1985; nơi ĐKHKTT: Số 109 TT 14 phố N, phương V, quận Đ, Thành phố H; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa:12/12; quốc tịch; Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: N.V.M; con bà: Đ.T.X.T; có vợ (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sư: Chưa.

Ngày 09/12/2019 – Cơ quan điều tra quận Hai Bà Trưng khởi tố về tội trộm cắp tài sản.

Hiện bị can N.S.T đang đi cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện số 5 Hà Nội – có mặt tại phiên toà.

Bị hại:

1. Anh P.M.T, sinh năm 1976;

Trú tại: số 6/48, phố N, phường H, quận H, Thành phố H – vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh P.V.T, sinh năm 1974;

Trú tại: ngõ 8, thôn Đ, xã N, huyện Đ, Thành phố H – vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh H.N.Q, sinh năm 1992; trú tại số 52, ngách 46, ngõ L, phường V, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00 ngày 01/5/2019, N.T.T.TH rủ N.S.Tra quán internet ở địa chỉ số 46 phố Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội chơi, tại đây cả hai cùng nhau lên mạng internet tìm số điện thoại của lái xe taxi với mục đích giả đặt xe rồi tìm sơ hở để trộm để trộm cắp tài sản của người lái xe. Sau đó, Ttìm được số điện thoại 091655xxxx của anh P.M.TU là lái xe taxi được đăng trên mạng internet rồi sử dụng số điện thoại 093678xxxx của T gọi điện vào số điện thoại của anh TU và giả đặt xe đi sân bay Nội Bài đồng thời yêu cầu anh TU đến đón tại số 46 Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Khoảng 20h30 phút cùng ngày, anh TU lái xe taxi

đến điểm khách đã hẹn và gọi điện thoại cho T, lúc này TH nghe máy và yêu cầu anh TU đứng đợi. Khi đó T và TH thống nhất là T sẽ điều khiển xe máy đứng gần xe taxi để TH một mình đi ra lên xe rồi lợi dụng sơ hở để lấy trộm tài sản. Sau đó, TH đi ra và lên xe taxi của anh TU rồi yêu cầu anh TU đi vào quán điện tử trong ngõ Yên Thế để bê giúp thùng đồ ra xe. Khi anh TU xuống xe đi vào trong ngõ thì TH đã nhanh chóng lấy chiếc điện thoại Samsung S8 của anh Tuấn để trong xe ô tô rồi xuống xe đi ra chỗ T đứng đợi sẵn rồi cả hai bỏ đi. Sau đó, T và TH đem bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho H.N.Q được số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền này T và TH đã ăn tiêu hết.

Ngày 09/6/2019, anh P.M.TU đã đến Công an phường Văn Miếu trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 266/2019 ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa kết luận:

-Trị giá chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 là 3.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, N.T.T.THvà N.S.T khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và khai ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên, vào khoảng 08h00 ngày 08/5/2019, TH dùng điện thoại của mình lên mạng tìm số điện thoại của lái xe taxi. Sau khi tìm được TH dùng điện thoại của mình gắn sim rác gọi đến số 098449xxxx đặt xe và yêu cầu lái xe đến đón tại khu vực ngõ 27 phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Khoảng 10h00 cùng ngày, anh P.V.TU là lái xe taxi đến điểm hẹn.Tại đây, TH yêu cầu anh TU xuống xe vào trong khu tập thể 27B ngõ 27 phố Cát Linh để bê hộ TH một thùng đồ ra xe. Khi anh TU đi vào trong thì TH ở ngoài xe lấy một chiếc điện thoại di động Samsung A7 màu trắng và số tiền khoảng 700.000 đồng của anh TU để trong xe ô tô rồi đi bộ ra trước số nhà 17 ngõ 27 phố Cát Linh nơi T đang đứng đợi rồi cả hai bỏ đi. T và TH đã bán chiếc điện thoại Samsung A7 cho một người không quen biết ở khu vực ga Trần Quý Cáp, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội được 800.000 đồng và ăn tiêu hết.

Ngoài ra N.T.T TH và N.S.T còn khai: bằng thủ đoạn tương tự, vào ngày 12/5/2019, tại số 4 phố Nguyễn Quyền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, N.T.T.TH và N.S.T có hành vi trộm cắp 01 chiếc Iphone 6Plus của anh P.H.H, sinh năm: 1988; trú tại: 128 đường P, phường X, quận N, Thành phố H thì bị phát hiện bắt giữ.

H.N.Q khai: vào ngày 01/5/2019 đã mua chiếc điện thoại Samsung S8 của TH sau đó Q đã bán lại cho một người không quen biết với giá 3.500.000 đồng. Q khai không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do TH trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Quý đã giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 700.000 đồng là tiền hưởng lời từ việc mua bán chiếc điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 567/2019 ngày 18/11/2019 của hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa kết luận:

-Trị giá chiếc điện thoại SamsungA7 màu trắng là 4.790.000 đồng.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, ngày 09/12/2019, Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với N.S.T và N.T.T.TH về tội Trộm cắp tài sản.

Hiện tang vật gồm: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8; 01 điện thoại Samsung A7 và số tiền 700.000 đồng chưa thu hồi được. Bị hại là anh P.M.TU và anh P.V.TU yêu cầu được bồi thường giá trị tài sản đã bị trộm cắp.

Cáo trạng số 22/CT-VKSĐĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố Nguyễn Thị Thanh Thuỷ và N.S.T về tội **Trộm cắp tài sản** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Nguyễn Thị Thanh Thuỷ khai nhận hành vi phạm tội của mình, N.S.T ban đầu không thừa nhận hành vi phạm tội, sau đó bị cáo thay đổi lời khai và thừa nhận lời khai tại cơ quan điều tra là đúng.

Bị hại anh P.V.TU, anh P.M.TU đã được triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại chỉ ảnh hưởng đến phần dân sự do vậy áp dụng điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52Bộ luật hình sự, xử phạt N.T.T.TH mức án 18 đến 22 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt N.S.Tmức án từ 14 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo, buộc các bị cáo bồi thường cho

các bị hại, buộc bị cáo truy nộp số tiền thu lời bất chính, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo N.T.T.TH, N.S.T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về hoàn lương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, ban đầu bị cáo N.T.T.TH, N.S.T cho rằng quá trình lấy lời khai các bị cáo bị đánh đập, ép cung dẫn đến việc khai không đúng sự thật. Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã triệu tập điều tra viên, cán bộ điều tra tham gia phiên tòa. Tại phiên tòa điều tra viên, cán bộ điều tra trình bày quá trình điều tra được điều tra viên, cán bộ điều tra thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có việc điều tra viên, cán bộ điều tra dùng bức cung, nhục hình đối với các bị cáo; quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại hành vi tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Căn cứ lời trình bày của điều tra viên, cùng các bản cam đoan của các bị cáo, nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Ngày 19.3.2020, Tòa án nhân dân quận Đống Đa có công văn số 234-CV/TA thu thập bổ sung chứng cứ là lời khai của N.T.T.TH, N.S.T tại Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng có liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản do Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa khởi tố.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo N.T.T.TH, N.S.Tthừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhàu, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản nhận dạng, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng và chứng cứ Tòa án thu

thập được…đủ cơ sở kết luận N.S.T đã cùng N.T.T.TH thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 01.5.209 và ngày 08.5.2019, trị giá tài sản trộm cắp được là 8.990.000 đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố N.T.T.TH, N.S.T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, các bị cáo đã có sự bàn bạc, phân công cụ thể vai trò của từng người, trong đó TH là người chủ mưu, T là người giúp sức tích cực. Các bị cáo đều là thanh niên có sức khỏe, có nhận thức pháp luật nhưng lười lao động, hám lời mà phạm tội, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Bị cáo TH có nhân thân xấu, lần phạm tội này là tái phạm do vậy mức hình phạt phải cao hơn bị cáo T; các bị cáo phạm tội nhiều lần là các tình tiết tặng nặng quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo TH, T có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: tài sản các bị cáo trộm cắp được của bị hại chưa thu hồi được, do vậy buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại.

Tịch thu xung công quỹ số tiền 700.000 đồng là số tiền anh H.N.Q được hưởng lời từ việc bán chiếc điện thoại Samsung S8.

Về tang vật: tịch thu sung quỹ một chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen là tang vật T đã dùng liên lạc cho lái xe taxi.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo N.T.T.TH(N.T.TH), N.S.T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt N.T.T.TH(tức N.T.TH) 20 (hai mươi) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 20.9.2019.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt N.S.T10 (mười) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự, buộc N.T.T.TH(tức N.T.TH) và N.S.T liên đới bồi thường cho anh P.M.TU số tiền 3.500.000 đồng, chia kỷ phần mỗi bị cáo phải chịu 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn); buộc N.T.T.TH(tức N.T.TH), N.S.T liên đới bồi thường cho anh P.V.TU số tiền 5.490.000 đồng, chia kỷ phần mỗi bị cáo phải chịu 2.745.000 đồng (hai triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn).

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số seri 351671051329970, có gắn sim. Tang vật trên hiện lưu kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.01.2020.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn). Số tiền này hiện lưu tại tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa tại Kho bạc nhà nước Đống Đa ngày 08.01.2020.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội,bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM .Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đinh Thị Kiều My

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an, VKSND, Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Bị cáo, bị hại;
- L- u HS, VP.